

trình thần trung với nước hiếu với dân, vì sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, vì chủ nghĩa xã hội mà chiến đấu dũng cảm, mưu trí, không sợ gian khổ, hy sinh, quyết tâm vượt mọi khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ, lập được những thành tích xuất sắc trong chiến đấu và công tác, nêu cao ý thức tổ chức và kỷ luật, luôn luôn học tập đề tiến bộ và không ngừng bồi dưỡng đạo đức cách mạng.

Hà-nội, ngày 28 tháng 12 năm 1966

Ủy ban thường vụ Quốc hội  
nước Việt-nam dân chủ Cộng hòa

Chủ tịch  
TRƯỜNG-CHINH

**NGHỊ QUYẾT** Ủy ban thường vụ Quốc hội số 323-NQ/TVQH ngày 28-12-1966 tặng thưởng danh hiệu Anh hùng lao động cho 68 cán bộ, công nhân, viên chức và xã viên hợp tác xã đã lập được nhiều thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất và trong công tác.

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI  
NƯỚC VIỆT-NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

Căn cứ vào điều 53 của Hiến pháp nước Việt-nam dân chủ cộng hòa,

Theo đề nghị của Hội đồng Chính phủ,

### QUYẾT NGHỊ

Tặng thưởng danh hiệu Anh hùng lao động cho 68 người lao động sản xuất, làm công tác văn hóa, khoa học, kỹ thuật và nghiệp vụ có tên trong danh sách đính theo đây<sup>(1)</sup>, đã nêu cao tinh thần trung với nước, hiếu với dân, vì sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, vì chủ nghĩa xã hội, luôn luôn tận tụy, hy sinh, lao động quên mình, phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, ra sức phấn đấu đạt được năng suất lao động cao, bảo vệ tốt sản xuất và chiến đấu dũng cảm, luôn luôn nêu cao tinh thần làm chủ tập thể, ý thức tổ chức và kỷ luật, cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, hăng hái thi đua yêu nước, lập được nhiều thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất và trong công tác.

Hà-nội, ngày 28 tháng 12 năm 1966

Ủy ban thường vụ Quốc hội  
nước Việt-nam dân chủ Cộng hòa

Chủ tịch  
TRƯỜNG-CHINH

(1) Danh sách không đăng Công báo.

## CÁC BỘ

### BỘ GIÁO DỤC

**THÔNG TƯ số 24 - TT/BTVH** ngày 2-11-1966 về việc thành lập trường sư phạm bổ túc văn hóa cấp II.

### BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC

Kính gửi: Ủy ban hành chính các khu, thành, tỉnh.

Đồng kính gửi: các Sở, Ty giáo dục.

Ngày 8-4-1966, Bộ đã có công văn số 595-BTVH cho các sở, ty giáo dục về việc mở trường sư phạm bổ túc văn hóa cấp II để đào tạo giáo viên giảng dạy ở các trường bổ túc văn hóa và kỹ thuật cấp II nông thôn. Ngày 28-7-1966, Bộ lại có công văn số 1359-BTVH hướng dẫn thêm việc chiêu sinh, thời gian và kế hoạch đào tạo.

Thông tư này chính thức quy định việc thành lập trường sư phạm bổ túc văn hóa cấp II ở các tỉnh, các thành phố trực thuộc và các khu tự trị Việt-bắc, Tây-bắc; đồng thời quy định rõ một số điểm cụ thể về tổ chức trường sư phạm bổ túc văn hóa cấp II ở các tỉnh, thành phố và các khu tự trị nghiên cứu thi hành.

1. Bắt đầu từ năm học 1966 — 1967, mỗi tỉnh, thành phố sẽ thành lập một trường sư phạm bổ túc văn hóa cấp II để đào tạo và bồi dưỡng giáo viên bổ túc văn hóa và kỹ thuật cấp II nông thôn và giáo viên bổ túc văn hóa cấp II cho các xí nghiệp, công, nông, lâm trường. Riêng các khu tự trị Việt-bắc và Tây-bắc sẽ mở trường sư phạm bổ túc văn hóa cấp II ở khu để đào tạo giáo viên chung cho các tỉnh. Ở những nơi chưa có điều kiện mở trường riêng thì giao cho trường sư phạm cấp II đảm nhiệm bằng cách thành lập một phân hiệu sư phạm bổ túc văn hóa do một hiệu phó phụ trách. Các Ủy ban hành chính tỉnh, thành, khu căn cứ vào chủ trương của Bộ Giáo dục và yêu cầu phát triển bổ túc văn hóa ở địa phương, ra quyết định thành lập trường và đăng ký theo thủ tục hiện hành, quyết định và đề nghị chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng giáo viên bổ túc văn hóa cấp II hàng năm cho trường. Kinh phí mở trường do ngân sách địa phương đài thọ.

2. Nhiệm vụ chung của trường là giúp các sở, ty giáo dục đào tạo giáo viên bổ túc văn hóa cấp II chuyên trách và nửa chuyên trách cho các xã và hợp tác xã, cho các xí nghiệp công, nông, lâm trường; bồi dưỡng giáo viên chuyên trách và nửa chuyên trách chưa toàn cấp lên toàn cấp theo yêu cầu nâng cao chất lượng bổ túc

văn hóa. Tùy tình hình và yêu cầu từng nơi, trường có thể giúp đỡ, ty luân phiên bồi dưỡng cả giáo viên, cán bộ bồi túc văn hóa khác ở cơ sở về văn hóa, kỹ thuật và nghiệp vụ để giúp họ công tác giảng dạy được tốt hơn, nhưng trọng tâm vẫn là đào tạo, bồi dưỡng giáo viên bồi túc văn hóa cấp II.

Đồng thời trường còn có nhiệm vụ nghiên cứu, đúc rút kinh nghiệm từng bước để giúp đỡ, ty lãnh đạo về nội dung và phương pháp học tập, giảng dạy ở các trường bồi túc văn hóa và kỹ thuật cấp II được tốt, đúc rút kinh nghiệm về nội dung và phương pháp đào tạo, bồi dưỡng giáo viên bồi túc văn hóa cấp II.

3. Cán bộ lãnh đạo và giáo viên của trường cần chọn trong số cán bộ giáo viên tốt, có khả năng tổ chức lãnh đạo và giảng dạy ở các trường sư phạm, có khả năng đúc rút kinh nghiệm, biên soạn tài liệu và nên chọn những anh chị em đã kinh qua công tác bồi túc văn hóa.

Số lượng cán bộ giáo viên cần bố trí thích đáng như các trường sư phạm khác để có thể vừa làm nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng lại vừa có thể nghiên cứu biên soạn, đúc rút kinh nghiệm trong hoàn cảnh công tác còn rất mới mẻ.

4. Tổ chức chuyên môn của trường có thể tùy tình hình và yêu cầu từng nơi mà chia thành bộ phận đào tạo, bồi dưỡng riêng hoặc phối hợp cùng làm; tiến hành đào tạo trước rồi bồi dưỡng hoặc song song cả hai việc một lúc. Đối với các phân hiệu sư phạm cấp II làm công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên bồi túc văn hóa thì các giáo viên dạy ở phân hiệu này sẽ hợp thành một tổ riêng để đi sâu vào việc đúc rút kinh nghiệm và biên soạn giảng dạy cho sát.

5. Đối tượng chiêu sinh của trường trước hết là những cán bộ, giáo viên bồi túc văn hóa, những thương binh, cán bộ khác của hợp tác xã, của xã (nhưng chưa phải là cán bộ chủ chốt). Với học sinh phổ thông đã về sản xuất ở địa phương thì chủ yếu cũng nhằm vào những người có hoàn cảnh gần bó với hợp tác xã và nữ thanh niên có điều kiện ở lại nông thôn lâu dài. Trình độ văn hóa đã tốt nghiệp lớp 7 phổ thông hoặc bồi túc văn hóa, tuổi từ 17 đến 35, đủ sức khỏe để giảng dạy, công tác, lý lịch rõ ràng. Trong trường hợp không tuyển đủ số người đã tốt nghiệp lớp 7 vào học, các địa phương có thể lấy thấp hơn một lớp (chủ yếu chọn trong số giáo viên bồi túc văn hóa nghiệp dư) và có kế hoạch bồi dưỡng thêm để có trình độ lớp 7 trước khi bước vào học tập chương trình sư phạm bồi túc văn hóa; hoặc số giáo sinh này sẽ ra dạy các lớp đầu cấp II và được tiếp tục bồi dưỡng để trở thành giáo viên toàn cấp.

Những giáo sinh vào học trường sư phạm bồi túc văn hóa cấp II nhất thiết phải được Đảng

ủy, Ủy ban hành chính xã, hợp tác xã và các cơ sở sản xuất khác chính thức chọn cử đi để về phục vụ cho xã, cho hợp tác xã và các xí nghiệp, công, nông, lâm trường.

6. Thời gian đào tạo là 2 năm. Trong thời gian học ở trường, giáo sinh được cấp học bổng 100% như các trường sư phạm khác. Khi ra trường sẽ được sử dụng dạy các lớp bồi túc văn hóa và kỹ thuật cấp II. Những giáo sinh tốt nghiệp, có trình độ và khả năng công tác, có tinh thần đạo đức tốt sẽ được chọn làm giáo viên chuyên trách bồi túc văn hóa cấp II. Số còn lại cũng được sử dụng và do địa phương đài thọ theo như chế độ đối với cán bộ trung cấp kỹ thuật của xã và hợp tác xã.

7. Cơ sở vật chất của trường (như trường lớp, dụng cụ...) do Nhà nước trang bị như đối với các trường sư phạm khác (một phần dựa vào dân và thầy trò tự làm lấy). Cần tận dụng các cơ sở sản xuất sẵn có của xã và hợp tác xã nơi trường đóng (như ruộng thí nghiệm, trại chăn nuôi...), các tài liệu tham khảo của các trường sư phạm và phổ thông gần nhất, của các ngành liên quan như nông nghiệp, công nghiệp; đồng thời tăng cường thiết bị cho phù hợp với yêu cầu đào tạo và bồi dưỡng giáo viên, nhất là về dụng cụ thí nghiệm, giảng dạy và học tập, tài sách cho giáo viên và giáo sinh...

Cần giúp các xã gần trường xây dựng trường lớp bồi túc văn hóa và kỹ thuật tốt làm nơi thực hành, thực tập cho giáo sinh.

Cần lãnh đạo và xây dựng tốt việc ăn ở tại trường, bố trí thời gian lao động để rèn luyện tự tương và kỹ năng kỹ thuật lao động, kết hợp học với hành và giải quyết một phần lương thực thực phẩm, cải thiện sinh hoạt cho trường.

Dựa vào chủ trương, phương hướng của Bộ đã nêu trong thông tư này và những công văn hướng dẫn trước đây, các tỉnh, thành, khu nghiên cứu, xúc tiến ngay việc mở trường sư phạm bồi túc văn hóa cấp II trong năm học này để kịp đào tạo và bồi dưỡng giáo viên cung cấp cho nhu cầu học tập văn hóa và kỹ thuật cấp II ngày càng lớn ở nông thôn và xí nghiệp, công, nông, lâm trường... Chỉ tiêu đào tạo giáo viên bồi túc văn hóa cấp II mà các sở, ty giáo dục đề nghị đã được Bộ Giáo dục và Ủy ban Kế hoạch Nhà nước tạm ghi. Nay các Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố và khu tự trị cần chính thức quyết định về các chỉ tiêu đó và báo cáo lên Bộ Giáo dục và Ủy ban Kế hoạch Nhà nước cùng với dự trù ngân sách ở địa phương mình.

Vụ bồi túc văn hóa và kỹ thuật, Vụ sư phạm, Vụ tổ chức cán bộ, Vụ kế hoạch tài vụ, Vụ thiết bị trường học của Bộ có nhiệm vụ hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện thông tư này,

Các sở, ty giáo dục có trách nhiệm giúp Ủy ban hành chính khu, thành, tỉnh thực hiện và báo cáo kết quả về Bộ.

Hà-nội, ngày 2 tháng 11 năm 1966

Bộ trưởng Bộ Giáo dục  
NGUYỄN VĂN HUYỀN

## THÔNG TƯ số 27-TT/BTVH ngày 16-12-1966 về việc thành lập trường bồi túc văn hóa công nông.

### BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC

Kính gửi: Ủy ban hành chính các khu tự trị, tỉnh, thành phố.

Đồng kính gửi: Các Sở, Ty giáo dục.

Căn cứ vào nghị quyết của Bộ Chính trị trung ương Đảng số 142-NQ ngày 28-6-1966 về việc đào tạo bồi dưỡng cán bộ khoa học kỹ thuật và cán bộ quản lý kinh tế, căn cứ vào chỉ tiêu của Ủy ban Kế hoạch Nhà nước về việc đào tạo học sinh bồi túc văn hóa công nông, ngày 8 tháng 9 năm 1966, Bộ Giáo dục đã có công văn số 1519-BTVH cho các sở, ty giáo dục hướng dẫn một số điểm cụ thể về việc mở trường bồi túc văn hóa công nông (thể thức chiêu sinh, thời gian học, một số việc cần tiến hành ngay để mở trường, v.v....).

Thông tư này chính thức quy định việc mở trường, mục đích, đối tượng, và một số điểm cụ thể về tổ chức trường ở các khu tự trị, các tỉnh và thành phố nghiên cứu thi hành.

### I. THÀNH LẬP TRƯỜNG

Mỗi thành phố trực thuộc trung ương và tỉnh miền xuôi được mở một trường bồi túc văn hóa công nông cấp III. Mỗi khu tự trị được mở một trường bồi túc công nông cấp II và III. Mỗi tỉnh miền núi trực thuộc trung ương được mở một trường bồi túc văn hóa công nông cấp II. Cấp II nên ưu tiên dành cho thanh niên vùng cao, dân tộc ít người. Những tỉnh thuộc các khu tự trị nếu thấy cần thiết có thể đề nghị xin mở trường bồi túc văn hóa công nông cấp II và III.

### II. MỤC ĐÍCH CỦA TRƯỜNG

Trường bồi túc văn hóa công nông mở lại ở các tỉnh nhằm mục đích gấp rút bồi dưỡng văn hóa cho thanh niên công nhân và nông dân lao động tích cực, đang trực tiếp lao động và chiến đấu, và những chiến sĩ công an, bộ đội, thanh niên xung phong có thành tích tốt, tinh thần tốt để tạo nguồn tuyển sinh tốt cho các trường đại học và trung học chuyên nghiệp góp phần đào

trào cán bộ khoa học kỹ thuật và quản lý kinh tế của trung ương và địa phương. (Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp hàng năm dành cho các địa phương đưa đi đào tạo thành cán bộ khoa học kỹ thuật và quản lý kinh tế của địa phương sẽ định cụ thể sau, căn cứ vào yêu cầu chung của Nhà nước và yêu cầu riêng của địa phương. Địa phương nào xét có khả năng có thể đề nghị Bộ xin chiêu sinh nhiều hơn chỉ tiêu đã giao).

### III. ĐỐI TƯỢNG CỦA TRƯỜNG

a) Tiêu chuẩn lựa chọn: Trường bồi túc văn hóa công nông chỉ nhận vào học những thanh niên là công nhân tại các xí nghiệp quốc doanh và công tư hợp doanh, nông dân tập thể (các vùng dân tộc ít người có châm chước về điếm này), cán bộ, công nhân viên cơ quan Nhà nước, xã viên hợp tác xã thủ công nghiệp có đủ các điều kiện sau:

— Đang trực tiếp lao động sản xuất ở một đơn vị sản xuất cơ sở; công nhân từ bậc 2 trở xuống phải có hai năm trực tiếp sản xuất; cán bộ, công nhân viên cơ quan Nhà nước từ cán sự 2 trở xuống, nông dân tập thể, xã viên hợp tác xã thủ công nghiệp phải có 3 năm trực tiếp sản xuất hoặc công tác; học sinh phổ thông thôi học phải ít nhất tham gia sản xuất được một năm, còn những năm trước phải vừa học vừa lao động sản xuất thực sự ở hợp tác xã như lao động chính;

— Thuộc thành phần cơ bản, thái độ chính trị của gia đình hiện nay tốt, chấp hành tốt các chính sách, chủ trương của Đảng và Nhà nước; bản thân tích cực trong công tác, trong sản xuất; có tư cách đạo đức tốt, được quần chúng yêu mến;

— Có khả năng học tập, tiếp thu được các môn học về khoa học cơ bản và khoa học kỹ thuật. Vào học lớp nào phải có đủ học bạ hoặc giấy chứng nhận đã học hết lớp liền dưới và phải qua một kỳ kiểm tra văn hóa để sắp xếp lớp cho thích hợp;

— Tuổi ít nhất là 18; nhiều nhất vào các lớp 5,6 là 24, vào các lớp 6,7 là 25, vào các lớp 8,9 là 27, vào các lớp 9, 10 là 28 (nữ thanh niên, thanh niên người dân tộc được thêm một năm vào tuổi tối đa);

— Có đủ tiêu chuẩn sức khỏe như một học sinh vào học một trường chuyên nghiệp.

b) Cách lựa chọn: Trong khi lựa chọn cần chú ý mấy điều sau:

1. Tuyệt đối không lấy những thanh niên chưa trực tiếp lao động sản xuất ở một đơn vị sản xuất cơ sở nào hoặc chưa đủ thời gian cần thiết đã trải qua sản xuất hay công tác như đã quy định ở trên hoặc thuộc thành phần bóc lột; hoặc không có khả năng tiếp thu học tập các môn khoa học và kỹ thuật;